

# SỬ DỤNG LƯỢC ĐỒ LỊCH SỬ THẾ GIỚI HIỆN ĐẠI TRONG SÁCH GIÁO KHOA LỊCH SỬ LỚP 11 THEO HƯỚNG PHÁT HUY TÍNH TÍCH CỰC CỦA HỌC SINH

Tường Phi Ngộ\*

## TÓM TẮT

Việc sử dụng lược đồ trong dạy học lịch sử ở trường phổ thông là rất cần thiết. Nhưng hiện nay, không ít giáo viên vẫn chưa thực sự làm tốt công việc này. Bài viết trên đây đưa ra một số gợi ý qua việc sử dụng các lược đồ lịch sử thế giới hiện đại trong SGK Lịch sử 11 theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh để các thầy, cô giáo và các bạn sinh viên tham khảo.

## ABSTRACT

### Using diagrams of Modern World History in the 11<sup>th</sup> Grade History Textbook to bring into play students' activeness

Using diagrams in teaching and learning history at high schools is a fundamental method. However, today few teachers have mastered this skill of teaching. This article makes some suggestions of using diagrams of Modern World History in the 11<sup>th</sup> Grade History Textbook to bring into play students' activeness.

Lược đồ có vai trò quan trọng trong dạy học lịch sử. Điều này đã được xác nhận về lý luận và thực tiễn. Tuy nhiên, đến nay không ít giáo viên vẫn lúng túng khi sử dụng. Bài viết này không nhắc lại các vấn đề lý luận mà chỉ gợi ý cách dùng một số lược đồ thuộc phần lịch sử thế giới hiện đại trong SGK Lịch sử 11 theo các yêu cầu chung. Việc sử dụng lược đồ thường có ba vấn đề cần thực hiện là: nắm những thông tin tham khảo (liên quan đến lược đồ), nội dung chủ yếu của lược đồ và sử dụng chúng theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh.

### 1. Lược đồ Liên Xô năm 1940

Lược đồ này dùng cho giáo viên trình bày bài mới, học sinh tự học, thảo luận, trao đổi để biết Liên Xô ở đâu, hình dáng, diện tích thế nào, quá trình thành lập ra sao và hiểu ý nghĩa của việc thành lập ấy trong hoàn cảnh lúc bấy giờ.

#### 1.1. Những thông tin tham khảo

---

\* ThS., Khoa Lịch sử, ĐHSPTP.HCM

Chú ý hai quá trình *tan* và *hợp* diễn ra ở Nga sau Cách mạng tháng Mười: Quá trình tan của đế quốc Nga mở đầu bằng *Tuyên ngôn về quyền các dân tộc ở Nga* (2-11-1917) của chính quyền xô viết cho phép “các dân tộc nước Nga được tự quyết một cách tự do, kể cả việc tách ra và thành lập các quốc gia độc lập”, tức là giải phóng cho các dân tộc trong “nhà tù” của đế quốc Nga trước đó. Nhưng sau nội chiến (1918 – 1920), nhu cầu liên minh để phòng thủ chống ngoại xâm và xây dựng CNXH khiến các quốc gia độc lập mới tự nguyện hợp lại với nhau, từ 4 nước (1922) đến 15 nước (1940).

### 1.2. Nội dung chủ yếu

Giáo viên hướng dẫn học sinh khai thác ngôn ngữ bản đồ, nắm kiến thức cơ bản về sự ra đời, tồn tại và phát triển của nhà nước XHCN đầu tiên trong vòng vây của CNTB lúc bấy giờ: LBCHXHCNXV được thành lập (1922), các nước cộng hòa liên bang (15 nước) ra đời qua các mốc thời gian, vị trí địa lý, những thuận lợi, khó khăn...

### 1.3. Gợi ý cách sử dụng

- Hướng dẫn học sinh đọc các ký hiệu trên lược đồ, biết tên gọi, vị trí, thủ đô của bốn nước CHXV sáng lập Liên Xô. Qua đó, dẫn dắt (qua giải thích, gợi ý) cho các em hiểu hoàn cảnh và sự thành lập Liên Xô.

- Các nước CHXV khác gia nhập Liên Xô như thế nào, giáo viên hướng dẫn học sinh tự học qua bảng thống kê (tên nước, thủ đô, năm gia nhập).

- Nêu nhận xét về vị trí địa lý, những thuận lợi, khó khăn của Liên Xô.

- Hướng dẫn các em nhớ tên 15 nước theo 3 nhóm: Nhóm 1 gồm 4 nước sáng lập Liên Xô (sau tách ra thành 6 nước<sup>†</sup>). Nhóm 2 gồm 6 nước tiếp theo. Nhóm 3 gồm ba nước CHXV vùng Ban tích gia nhập Liên Xô năm 1940 là Extônia, Látvia, Litva. 9 nước của nhóm 1 và 3 rất dễ nhớ. Còn 6 nước thuộc nhóm 2, các em sẽ nhớ từ từ qua bảng niên biểu hay những dịp khác có đề cập. Có thể tô mỗi nhóm một màu riêng.

- Làm bài tập: đọc, vẽ lược đồ, trình bày sự kiện theo lược đồ.

## 2. Sự biến đổi bản đồ châu Âu theo hệ thống Hòa ước Versailles

<sup>†</sup> Ngoại Capcador là quốc gia liên bang. Năm 1936 Liên bang này tách ra thành 3 nước CHXV là: Grudia, Ácmênia và Adécbaidan.

Hình 79 (trong SGK) đặt hai bản đồ cạnh nhau để so sánh, giúp học sinh có cái nhìn bao quát về sự thay đổi các quốc gia và lãnh thổ ở châu Âu theo hệ thống Hoà ước Versailles và hiểu được ý nghĩa của sự thay đổi đó.

### 2.1. Những thông tin tham khảo

Sau Thế chiến thứ nhất, mỗi nước bại trận (Đức, Áo, Hungary, Thổ Nhĩ Kỳ, Bungary) phải thi hành một bản hòa ước riêng có nội dung cơ bản là bồi thường chiến tranh, hạn chế vũ trang và điều chỉnh lãnh thổ. Theo các hòa ước ấy, có những quốc gia “biến mất”, tức là bị xóa bỏ như đế quốc Áo - Hung, đế quốc Thổ, có những nước mới thành lập như Áo, Hung, Tiệp Khắc. Có những nước bị thu hẹp do phải cắt một số vùng trả cho các nước láng giềng như Đức, Thổ, Hungary, Bungary. Nhưng có những nước rộng ra do được nhận phần lãnh thổ từ nước khác. Nói chung, các nước bại trận trước mắt đành phải thi hành hòa ước. Riêng ở Thổ Nhĩ Kỳ, phong trào chống đối Hòa ước Sevres (ký tháng 8-1920, thu hẹp nhiều đất đai của Thổ) đã chuyển thành cuộc chiến tranh giải phóng (1919 – 1922). Thắng lợi của Thổ trong cuộc chiến này buộc các đế quốc thắng trận phải thay thế Hòa ước Sevres và bằng hòa ước Hòa ước Lausanne (1923) có lợi hơn về lãnh thổ cho Thổ Nhĩ Kỳ. Sau sự kiện này, vấn đề biên giới giữa các quốc gia châu Âu sau chiến tranh tạm được coi là ổn định.

Ở Nga sau Cách mạng tháng Mười cũng có sự thay đổi về quốc gia và lãnh thổ (tức là quá trình “tan” và “hợp” như trên đã nói), tạo nên mối quan hệ hữu nghị, anh em giữa các quốc gia trên lãnh thổ đế quốc Nga trước đó, khác với những biến đổi diễn ra theo hệ thống hòa ước Versailles.

### 2.2. Nội dung chủ yếu

- Trước hết cho học sinh thấy, đây là chùm bản đồ thuộc “thể loại” so sánh, để chỉ ra cái khác nhau trong cái giống nhau. Mỗi chùm gồm từ hai bản đồ trở lên, có tỷ lệ và khuôn hình bằng nhau, đặt cạnh nhau. Ví như chùm bản đồ lãnh thổ nước Đức (qua các năm 1919, 1937, 1949, 1990), chiến tranh Trung Đông (1948, 1956, 1967, 1973) hay chiến sự trong chiến tranh Triều Tiên qua các giai đoạn khác nhau của nó ...

- Thứ hai, hai bản đồ này không thể hiện ký hiệu nào khác ngoài tên quốc gia và các đường biên giới quốc gia, chính là để “mời” bạn đọc so sánh các đường biên giới ấy.

- Kết quả so sánh cho thấy có nước cũ mất đi, có nước mới xuất hiện, có nước hẹp đi, có nước rộng ra.

- Thứ ba, hướng tới kết luận: sự điều chỉnh nói trên làm lợi cho nước thắng, thiệt cho nước thua; lợi cho nước mạnh, thiệt cho nước yếu nên vẫn tồn đọng mâu thuẫn giữa các đế quốc, để rồi theo thời gian, những mâu thuẫn này ngày càng gay gắt, làm bùng nổ đại chiến thế giới thứ hai.

### 2.3. Gợi ý cách sử dụng

Giáo viên hướng dẫn học sinh so sánh các đường biên giới qua gợi ý:

- Hai bản đồ (châu Âu 1914 và châu Âu 1923) có tỉ lệ bằng nhau, khuôn hình giống nhau, được đặt cạnh nhau để làm gì? (để so sánh; nếu tỉ lệ và khuôn hình khác nhau thì không so sánh được).

- Điểm chung về ký hiệu của hai bản đồ này là gì? (chỉ thể hiện tên quốc gia và biên giới quốc gia).

- Tại sao các mốc 1914 và 1923 được dùng để so sánh?

- Chỉ trên lược đồ nước nào “biến mất”? nước nào mới xuất hiện? nước bị thiệt? nước nào được lợi?

- Sự thay đổi này ảnh hưởng như thế nào đến quan hệ giữa các đế quốc?

## 3. Lược đồ Đức – Italia gây chiến và bành trướng (từ tháng 10 - 1935 đến tháng 8 - 1939)

Lược đồ này cho học sinh thấy một số hoạt động gây chiến và bành trướng của Đức, Italia ở châu Âu - Phi từ 1935 đến 1939 và chính sách nhượng bộ phát xít của Anh, Pháp để đổi lấy hoà bình.

### 3.1. Những thông tin tham khảo

Trật tự thế giới sau chiến tranh không hóa giải được mâu thuẫn giữa các đế quốc. Sau khủng hoảng kinh tế 1929 - 1933 cùng với Nhật ở châu Á, Đức, Italia liên tiếp gây xung đột, bành trướng ở Âu - Phi, tiến tới gây chiến tranh chia lại thế giới. Mỗi nước có hành động riêng, nhưng cũng có hành động chung. Ví như Đức – Italia cùng can thiệp vào Tây Ban Nha giúp phát xít Franco (1936). Sau sự kiện này, Italia gia nhập Hiệp ước chống Quốc tế Cộng sản (1937) cùng Đức và

Nhật kết thành khối liên minh phát xít. Năm 1938, Italia công khai ủng hộ Đức trong vụ Xuy-đét nhằm thôn tính Tiệp Khắc.

Trước các hành động nói trên của Đức – Italia, hai quốc gia hàng đầu châu Âu có trách nhiệm gìn giữ hòa bình là Anh, Pháp đã nhượng bộ phát xít.

### 3.2. Nội dung chủ yếu

Từ góc độ trực quan, giúp học sinh thấy rõ hơn:

- Các hành động gây chiến và bành trướng của Đức – Italia từ 1935 đến 1939 (gồm các hành động riêng và chung, thể hiện qua các ký hiệu).

- Anh, Pháp đã nhượng bộ phát xít (không có dấu hiệu trên lược đồ chứng tỏ Anh, Pháp ngăn cản Đức, Italia bành trướng).

- Hướng tới kết luận: Đức, Italia vi phạm hoà ước còn Anh, Pháp thì đồng loã, bất lợi cho hoà bình.

### 3.3. Gợi ý cách sử dụng

Hướng dẫn để học sinh:

- Nêu được tối thiểu hai hành động riêng và một hành động chung của mỗi nước Đức, Italia.

- Nhận xét thái độ của Anh, Pháp qua vài gợi ý như: Các hành động nói trên của Đức – Italia có gây nguy hiểm cho Anh, Pháp và đồng minh của họ không? Sau khi sáp nhập Áo và Tiệp Khắc, Đức có lợi thế gì? (cánh cửa ở Đông – Nam nước Đức đã rộng mở, liên minh Anh, Pháp suy yếu một phần, Pháp và Ba Lan đã nằm trong tầm ngắm của Đức ...). Có ký hiệu nào trên lược đồ chứng tỏ Anh, Pháp ngăn cản Đức – Italia không? Hãy giải thích điều này.

## 4. Lược đồ chiến trường châu Á – Thái Bình Dương (1941 – 1945)

Lược đồ này giúp học sinh thấy rõ phạm vi bành trướng của Nhật (1937 – 1942) và nắm được diễn biến chính của chiến tranh Thái Bình Dương.

### 4.1. Những thông tin tham khảo

Chiến tranh Thái Bình Dương là một mặt trận trong chiến tranh thế giới thứ hai. Mâu thuẫn giữa Mỹ - Anh với Nhật tại khu vực này đã có từ nhiều năm trước. Tại hội nghị Washington (1921 – 1922), các hiệp định về đảo và thuộc địa

ở châu Á – Thái Bình Dương, về tỷ lệ trọng tải các tàu chiến chủ lực và về thị trường Trung Quốc đều có lợi cho Mỹ, Anh nhưng bất lợi cho Nhật. Đòi hỏi về quân sự giữa Nhật và Mỹ - Anh trong những năm 1941 – 1945 chính là sự tiếp tục thể hiện của mâu thuẫn này.

Mâu thuẫn Xô – Nhật cũng có trước chiến tranh và được hai bên dàn xếp thông qua Hiệp định Trung lập (tháng 4-1941). Sau đó tại hội nghị Yalta (tháng 2-1945), Stalin cam kết với Roosevelt và Churchill rằng, Liên Xô sẽ tham gia chống Nhật cùng Mỹ - Anh sau khi chiến tranh chống Đức ở châu Âu chấm dứt. Theo thỏa thuận này, tháng 8-1945 Hồng quân Liên Xô xuất binh đánh Nhật ở Đông Bắc Trung Quốc và Triều Tiên, góp phần to lớn vào chiến thắng chủ nghĩa quân phiệt Nhật Bản. Nhật đầu hàng Đồng minh (8-1945) đã chấm dứt chiến tranh thế giới thứ hai trên toàn thế giới, đồng thời tạo ra cơ hội tốt nhất cho các quốc gia ở Đông Nam Á là thuộc địa của Nhật đứng lên tự giải phóng.

#### **4.2. Nội dung chủ yếu**

- Diễn biến trong giai đoạn 1 (từ trận Trân Châu Cảng năm 1941 đến trận Guadalcanan năm 1942): Nhật tấn công Anh – Mỹ và thắng thế.

- Phạm vi bành trướng tối đa của Nhật đến năm 1942 (lưu ý Nhật vào Đông Dương và khởi nghĩa Bắc Sơn 1940).

- Diễn biến trong giai đoạn 2 (tiếp theo đến tháng 8-1945): Anh – Mỹ phản công, lần lượt giành lại những vị trí đã mất. Tháng 8-1945, Liên Xô tiến đánh quân Nhật ở Mãn Châu và Triều Tiên. Mỹ ném hai quả bom nguyên tử xuống Hirôshima và Nagasaki. Nhật đầu hàng không điều kiện.

#### **4.3. Gợi ý cách sử dụng**

- Hướng dẫn học sinh nhận biết quá trình bành trướng của Nhật (1937 – 1942) theo trình tự thời gian: từ Mãn Châu (1937), qua duyên hải Trung Quốc, vào Đông Dương (1940), Trân Châu Cảng (1941), Đông – Nam Á và các đảo Thái Bình Dương (1941 - 1942)...

- Dựa vào các mũi tên màu đen hướng dẫn học sinh mô tả quân Nhật tấn công và thắng thế (1941 – 1942).

- Dựa vào các mũi tên màu xanh, mô tả Đồng minh phản công (1942 – 1945). Nhấn mạnh các sự kiện Liên Xô đánh bại quân Quan Đông và Mỹ ném hai quả bom nguyên tử.

- Đề cập yếu tố thời cơ trong cách mạng tháng 8-1945 ở Việt Nam.

## 5. Lược đồ trận phản công Xta-lin-grát

Lược đồ này giúp học sinh nắm diễn biến chính của trận Xtalingrát để cảm nhận cái hay và tầm vóc của chiến thắng này.

### 5.1. Những thông tin tham khảo

Ngày 22-6-1941, hơn 5 triệu quân Đức ào ạt tấn công Liên Xô theo chiến lược “chiến tranh chớp nhoáng”, trong đó hướng chính nhằm vào Mátxcova nhưng thất bại. Hè năm 1942, quân Đức chuyển mũi nhọn tấn công xuống phía Nam, chiếm vùng có nhiều lương thực và dầu mỏ, mà trọng điểm là thành phố Xtalingrát<sup>‡</sup>. Ban đầu quân Đức thắng thế, nhưng từ tháng 11-1942 đến tháng 2-1943, Hồng quân phản công, bao vây, chia cắt, tiêu diệt và bắt sống toàn bộ 33 vạn quân Đức do Thống chế Phôn Paolút cầm đầu. Sau chiến thắng này, Hồng quân Liên Xô và các lực lượng Đồng minh chuyển sang phản công trên khắp các mặt trận. Với quân đội Hitler, Xtalingrát là thất bại lớn nhất kể từ đầu chiến tranh đến lúc bấy giờ. Nước Đức Quốc Xã đã treo cờ tang sau thất bại ấy.

### 5.2. Nội dung chủ yếu

Lược đồ thể hiện: Khu vực mặt trận, vị trí thành phố Xtalingrát và diễn biến chính của trận Xtalingrát.

### 5.3. Gợi ý cách sử dụng

- Xác định vị trí thành phố Xtalingrát (Ở vùng hẹp nhất giữa sông Đông và sông Vônga, nhưng nằm bên sông Vônga, chứ không nằm bên sông Đông). Xem thêm hình 76 để thấy Xtalingrát nằm trên đồng bằng “lưỡng hà” của Liên Xô, rất giàu lương thực. Hỏi học sinh: Hãy xác định vị trí của thành phố Xtalingrát (trên bản đồ câm); điều kiện tự nhiên của khu vực trên bản đồ có điểm gì nổi bật? (là đồng bằng giữa hai sông, giàu lương thực);

- Qua các ký hiệu, hướng học sinh theo dõi chiến sự qua ba lần như sau:

---

<sup>‡</sup> Nay là thành phố Vôngagrát.

+ Lần 1: Bốn mũi tên màu đen, thẳng hàng (17-7 ➡ 30-7 ➡ 30-8 ➡ 12-9 ➡) thể hiện quân Đức từ ngoài tiến vào thành phố. Hồng quân cầm cự, hình thành đường mặt trận (tuyến phòng thủ) ngày 18-11-1942.

+ Lần 2: Ba cụm mũi tên màu xanh thể hiện các Phương diện quân Xô-viết do các tướng Vatutin, Rôcôxốpki, Êrêmen-cô chỉ huy từ 19 đến 23-11-1942 đã bao vây lực lượng cơ bản của Cụm tập đoàn quân Đức do Thống chế Paolút chỉ huy, đồng thời tiếp tục truy quét địch, hình thành đường mặt trận mới ngày 30-11-1942. Từ mặt trận này, Hồng quân đã đánh tan đạo quân cứu viện của Đức do Thống chế Manxtainơ chỉ huy (12-12), tạo điều kiện thắt chặt hơn vòng vây ở Xtalingrát.

+ Lần 3: Hồng quân tiêu diệt quân Đức trong vòng vây, giành thắng lợi hoàn toàn.

- Cho học sinh quan sát lược đồ để trả lời các câu hỏi: Quân Đức tấn công từ khi nào? Chiếm ưu thế trong bao lâu? Khi nào bị bao vây? Chúng có phá được vòng vây không?...

Trên đây là mấy gợi ý qua việc sử dụng một số lược đồ. Tùy trình độ học sinh và điều kiện cụ thể mà giáo viên sử dụng cho phù hợp để mang lại hiệu quả cao nhất.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Phan Ngọc Liên (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên) và các tác giả khác (2009), SGK *Lịch sử 11*, NXB Giáo dục.
- [2] Nguyễn Thị Côi (2006), *Các con đường, biện pháp nâng cao hiệu quả dạy học lịch sử ở trường phổ thông*, NXB Đại học Sư phạm.
- [3] Trịnh Đình Tùng (Chủ biên), Trần Việt Thụ, Đặng Văn Hồ, Trần Văn Cường (2005), *Hệ thống các phương pháp dạy học lịch sử ở trường trung học cơ sở*, NXB Đại học Sư phạm.